Câu 1: Theo Hiến pháp 1992 và Luật Tổ chức Chính phủ, Chính phủ là:

A. Cơ quan chấp hành của Quốc hội

B. Cơ quan hành chính nhà nước cao nhất cả nước

C. A và B đều đúng

D. Cơ quan hành pháp cao nhất của nước ta

Câu 2: Thông thường pháp luật được hình thành bằng cách thức nào?

A. Nhà nước lựa chọn và thừa nhận những tập quán đã lưu truyền trong xã hội và nâng chúng lên thành pháp luật

B. Nhà nước sáng tạo ra pháp luật

C. A và B đều sai

D. A và B đều đúng

Câu 3: Chức năng của pháp luật:

A. Chức năng lập hiến và lập pháp

B. Chức năng điều chỉnh các quan hệ xã hội

C. Chức năng giám sát tối cao

D. Cả A và C đều đúng

Câu 4: Trong mối quan hệ giữa pháp luật với kinh tế, chúng ta thấy rằng:

A. Pháp luật và kinh tế đều là hiện tượng thuộc kiến trúc thượng tầng

B. Pháp luật giữ vai trò chủ đạo, quyết định đối với kinh tế.

C. Pháp luật vừa chịu sự tác động, chi phối của kinh tế, đồng thời lại vừa có sự tác động đến kinh tế rất mạnh mẽ

D. Pháp luật và kinh tế có nhiều nét tương đồng với nhau

Câu 5: Trên một tờ báo có viết "Đến tháng 6 năm 2006, Chính phủ còn "nợ" của dân 200 văn bản pháp luật", điều này có nghĩa là:

A. Chính phủ còn ban hành thiếu 200 văn bản luật

B. Chính phủ còn ban hành thiếu 200 văn bản dưới luật

C. Chính phủ chưa xin ý kiến nhân dân về 200 dự thảo văn bản pháp luật

D. Tất cả các câu trên đều sai

Câu 6: Hiệu lực của VBQPPL bao gồm:

A. Hiệu lực về thời gian; hiệu lực về không gian

B. Hiệu lực về không gian; hiệu lực về đối tượng áp dụng

C. Hiệu lực về thời gian; hiệu lực về đối tượng áp dụng

D. Hiệu lực về thời gian; hiệu lực về không gian; hiệu lực về đối tượng áp dụng

Câu 7: Số lượng đại biểu Quốc hội ở nước ta được ấn định theo Hiến pháp 1992 tối đa là bao nhiêu

A. 400

B. 492

C. 493

D. 500

Câu 8: Uỷ ban Nhân dân có quyền ban hành những loại văn bản quy phạm pháp luật nào:

A. Nghị định, nghị quyết

B. Quyết định, chỉ thị

- C. Quyết định, chỉ thị, thông tư
- D. Nghị định, nghị quyết, quyết định

Câu 9: Đâu là ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam:

- A. Ngành luật Hôn nhân và gia đình
- B. Ngành luật Xây dựng
- C. Ngành luật tài chính
- D. Cả A và C đều đúng

Câu 10: Hãy cho biết tình huống "Khi có một em bé được sinh ra, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ xác nhận sự ra đời này bằng Giấy khai sinh" là đã áp dụng hình thức thực hiện pháp luật nào?

- A. Tuân thủ pháp luật
- B. Thi hành pháp luật
- C. Sử dụng pháp luật
- D. Áp dụng pháp luật

Câu 11: Người lập di chúc chưa chết thì có thể huỷ bỏ di chúc do mình lập ra hay không, nếu nó đã được trao cho người thừa kế:

A. Có thể huỷ bỏ

- B. Không thể huỷ bỏ
- C. Có thể huỷ bỏ nếu được những người thừa kế thoả thuận được với nhau
- D. Có thể huỷ bỏ nếu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép

Câu 12: Khẳng định nào sau đây là đúng:

A. Tất cả các vụ án hình sự đều phải trải qua hai phiên toà là sơ thẩm và phúc thẩm

B. Tất cả các vụ án hình sự chỉ phải trải qua phiên toà sơ thẩm

C. Vụ án hình sự có thể chỉ trải qua phiên toà sơ thẩm, tuỳ trường hợp mà phải trải qua phiên toà phúc thẩm

D. Cả A, B, C đều sai

Câu 13: Theo quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam thì hệ thống hình phạt gồm:

- A. Hình phạt tù giam và các hình phạt khác
- B. Hình phạt cơ bản và hình phạt không cơ bản
- C. Hình phạt chủ yếu và hình phạt không chủ yếu
- D. Hình phạt chính và hình phạt bổ sung

Câu 14: Độ tuổi tối thiểu mà cá nhân có thể phải chịu trách nhiệm hành chính là:

A. Từ đủ 14 tuổi

- B. Từ đủ 16 tuổi
- C. Từ đủ 18 tuổi
- D. Từ đủ 20 tuổi

Câu 15: Chọn phương án đúng nhất điền vào chỗ trống: là một nhóm các quy phạm pháp luật có đặc điểm chung, cùng điều chỉnh một nhóm quan hệ xã hội có cùng tính chất.

- A. Ngành luật
- B. Quan hệ pháp luật
- C. Chế định pháp luật
- D. Quy phạm pháp luật

Câu 16: Trục xuất theo quy định của Bộ luật hình sự:

- A. Là hình phạt chính
- B. Là hình phạt bổ sung
- C. Có thể là hình phạt chính, có thể là hình phạt bổ sung
- D. Tất cả đều sai

Câu 17: Theo quy định của pháp luật Việt Nam, việc sửa đổi hoặc thông qua Hiến pháp phải được đại biểu Quốc hội tán thành theo một tỷ lệ nhất định. Tỷ lệ đó là bao nhiều?

A. Phải được hơn 1/2 đại biểu Quốc hội tán thành

B. Phải được ít hơn 2/3 đại biểu Quốc hội tán thành

- C. Phải được ít nhất 3/4 đại biểu Quốc hội tán thành
- D. Phải được ít nhất 1/4 đại biểu Quốc hội tán thành

Câu 18: Theo quy định của pháp luật lao động Việt Nam, một năm có mấy ngày nghỉ lễ:

- A. 7 ngày
- B. 8 ngày
- C. 9 ngày
- D. 10 ngày

Câu 19: Loại vi phạm pháp luật nào gây hậu quả lớn nhất cho xã hội:

- A. Vi phạm hình sự
- B. Vi phạm hành chính
- C. Vi phạm dân sự
- D. Vi phạm kỷ luật

Câu 20: Quan hệ pháp luật XHCN được cấu thành bởi:

- A. Mặt chủ quan, mặt khách quan, chủ thể, khách thể
- B. Quy phạm pháp luật và sự kiện pháp lý
- C. Quyền và nghĩa vụ pháp lý của các chủ thể
- D. Chủ thể, khách thể, nội dung

Câu 21: Hình thức chỉnh thể của Nhà nước CHXHCN Việt Nam là:

- A. Quân chủ
- B. Cộng hoà
- C. Cộng hoà dân chủ
- D. Quân chủ đại nghị

- Câu 22: Khi tìm hiểu về quyền và nghĩa vụ tài sản của vợ chồng thì khẳng định nào sau đây là đúng?
- A. Vợ, chồng có trách nhiệm ngang nhau đối với tài sản chung và tài sản riêng của vợ, chồng
- B. Vợ, chồng có quyền uỷ quyền cho nhau trong mọi vấn đề
- C. Vợ, chồng có quyền có tài sản riêng
- D. Khi ly hôn thì toàn bộ tài sản của vợ, chồng phải chia đôi
- Câu 23: Mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật Dân sự Việt Nam là người:
- A. Bi bênh tâm thần
- B. Bị các bệnh làm mất khả năng nhận thức và điều chỉnh hành vi
- C. A và B đều sai

D. A và B đều đúng

- Câu 24: Hiến pháp 1992 quy định "Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật và không ngừng tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa". Vậy pháp chế là gì?
- A. Pháp chế là hình thức quản lý xã hội bằng pháp luật
- B. Pháp chế là sự tuân thủ triệt để pháp luật do nhà nước ban hành
- C. Pháp chế đòi hỏi tất cả các cơ quan nhà nước, nhân viên nhà nước, tổ chức xã hội, công dân đều nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật

D. Tất cả đều đúng

- Câu 25: "Lợi ích mà các bên chủ thể đều mong muốn đạt được khi tham gia vào một quan hệ pháp luật cụ thể" được pháp luật gọi là cái gì?
- A. Đối tượng tác động
- B. Động cơ
- C. Mục đích
- D. Khách thể
- Câu 26: Căn cứ vào nội dung của quy phạm pháp luật (QPPL) ta có các loại QPPL sau:
- A. QPPL dứt khoát, QPPL tuỳ nghi, QPPL hướng dẫn
- B. QPPL định nghĩa, QPPL điều chính, QPPL bảo vệ (giả định, quy định, chế tài)
- C. QPPL cấm đoán, QPPL bắt buộc, QPPL cho phép
- D. QPPL hình sự, QPPL dân sự, QPPL hành chính
- Câu 27: *Nhà nước thiết lập một quyền lực công cộng đặc biệt* là một trong những đặc điểm của nhà nước dùng để phân biệt với các tổ chức khác trong xã hội. Điều này có nghĩa là:
- A. Quyền lực không còn hoà nhập với dân cư nữa
- B. Quyền lực này bắt các giai cấp khác phải phục tùng theo ý chí của giai cấp thống trị
- C. Quyền lực này thể hiện ý chí của giai cấp thống trị về kinh tế và chính trị

D. Tất cả đều đúng

- Câu 28: Nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của Nhà nước là gì? (XL)
- A. Xã hội bị chia rẽ thành các giai cấp đối kháng

- B. Kinh tế tự nhiên phát triển thành kinh tế sản xuất
- C. Sự xuất hiện chế độ tư hữu và việc phân hoá thành các giai cấp
- D. Tất cả đều đúng

Câu 29: Pháp luật thể hiện ý chí của trong xã hội:

A. Tất cả các giai cấp

B. Giai cấp thống trị

C. Giai cấp nắm quyền lực nhà nước

D. B và C đều đúng

Câu 30: Cơ quan nào là cơ quan ngang bộ của Nhà nước CHXHCN Việt Nam hiện nay:

A. Uỷ ban thể dục thể thao

B. Uỷ ban dân số gia đình và trẻ em

C. Văn phòng chính phủ

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 31: Chức danh nào sau đây không bắt buộc phải là Đại biểu Quốc hội:

A. Bộ trưởng

B. Chủ tịch nước

C. Thủ tướng Chính phủ

D. Chủ tịch Quốc hội

Câu 32: Từ "các cấp" trong khái niệm Hội đồng Nhân dân các cấp là gồm:

A. 1 cấp

B. 2 cấp

C. 3 cấp

D. 4 cấp

Câu 33: Cơ chế quyền lực nhà nước của bộ máy nhà nước ta theo Hiến pháp 1992 là: (XL)

A. Phân chia thành các nhánh quyền lực nhà nước (lập pháp, hành pháp, tư pháp)

B. Thống nhất các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp

C. Có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp//

D. Cả B và C

Câu 34: Hành vi vi phạm đạo đức:

A. Không bao giờ vi phạm pháp luật

B. Có thể bao gồm cả vi phạm pháp luật

C. Cả A và B đều đúng

D. Cả A và B đều sai

Câu 35: Mặt chủ quan của vi phạm pháp luật gồm:

A. Lỗi cố ý và lỗi vô ý

B. Lỗi cố ý trực tiếp và cố ý gián tiếp; Vô ý vì quá tự tin và vô ý vì quá cẩu thả

C. Lỗi, động cơ, mục đích

D. Hành vi trái pháp luật và hậu quả nguy hiểm cho xã hội

Câu 36: Việc truy cứu trách nhiệm pháp lý:

A. Chỉ được áp dụng khi có hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong xã hội

B. Là quá trình nhà nước tổ chức cho các chủ thể vi phạm pháp luật thực hiện bộ phận chế tài của quy phạm pháp luật

C. Là quá trình nhà nước xử lý hành vi vi phạm pháp luật

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 37: Văn bản quy phạm pháp luật là hình thức pháp luật tiến bộ nhất vì:

A. Được nhà nước thừa nhận từ một số tập quấn đã lưu truyền trong xã hội

B. Luôn có tính rõ rành, cụ thể, điều chỉnh được nhiều quan hệ xã hội trên các lĩnh vực khác nhau

C. Ngày càng được sử dụng rộng rãi ở nhiều quốc gia trên thế giới

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 38: Pháp luật là:

A. Những quy định mang tính bắt buộc chung cho mọi người trong xã hội

B. Những quy định mang tính cưỡng chế đối với các cơ quan, tổ chức trong xã hội

C. Những quy định do cơ quan nhà nước ban hành theo trình tự, thủ tục nhất định.

D. Những quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung do nhà nước đặt ra hoặc thừa nhận, được nhà nước bảo đảm thực hiện

Câu 39: Diện những người thừa kế theo pháp luật bao gồm:

A. Những người có tên trong nội dung của di chúc

B. Những người theo thứ tự hàng thừa kế được giám hộ của người để lại di sản

C. Vợ, chồng; cha, mẹ; các con; người giám hộ của người để lại di sản

D. Những người có quan hệ huyết thống trong phạm vi 3 đời với người để lại di sản

Câu 40: Khẳng định nào sau đây là đúng? (XL)

A. Mọi chuẩn mực đạo đức sẽ được Nhà nước cụ thể hoá thành pháp luật

B. Mọi hành vi phù hợp với pháp luật thì phù hợp với đạo đức

C. Mọi hành vi phù hợp với đạo đức thì chưa chắc phù hợp với pháp luật

D. Mọi hành vi phù hợp với đạo đức thì phù hợp với pháp luật

Câu 41: Hành vi nào sau đây có thể là vi phạm pháp luật:

A. Vi phạm nội quy - quy chế trường học

B. Vi phạm điều lệ Đảng

C. Vi pham điều lê Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

D. Vi phạm tin điều tôn giáo

Câu 42: Khi nghiên cứu về vi phạm pháp luật thì khẳng định nào sau đây là đúng?

A. Mọi hành vi trái pháp luật đều xâm hại tới các quan hệ xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ

B. Mọi hành vi xâm phạm tới các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ đều là vi phạm pháp luật

C. Mọi hành vi vi phạm pháp luật đều trái pháp luật

D. Mọi hành vi trái pháp luật đều là vi phạm pháp luật

Câu 43: Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam có hình thức cấu trúc nhà nước nào?

- A. Nhà nước liên bang
- B. Nhà nước liên minh
- C. Nhà nước "tư tri"
- D. Nhà nước đơn nhất

Câu 44: Bản chất của Nhà nước Việt Nam theo Hiến pháp hiện hành là:

- A. Nhà nước pháp quyền XHCN
- B. Nhà nước của dân, do dân, vì dân
- C. Nhà nước pháp quyền XHCN, của dân, do dân và vì dân
- D. Nhà nước "kiểu mới"

Câu 45: Nguyên nhân chủ yếu làm xuất hiện Nhà nước là:

A. Do sự phân công lao động trong xã hội

B. Do có sự phân hoá giai cấp và đấu tranh giai cấp trong xã hội

- C. Do con người trong xã hội phải hợp sức lại để đắp đê, chống bão lụt, đảo kênh làm thuỷ lợi hay chống giặc ngoại xâm
- D. Do ý chí của con người trong xã hội

Câu 46: Trong bộ máy Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam thì Quốc hội là:

- A. Cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất
- B. Cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân
- C. Cơ quan có quyền lập hiến, lập pháp
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 47: Cơ quan nào là cơ quan ngang bộ của Nhà nước CHXHCN Việt Nam hiện nay (Ủy ban Dân tộc; Ngân hàng nhà nước; Thanh tra Chính phủ; Văn phòng Chính phủ)

- A. Thanh tra Chính phủ
- B. Bảo hiểm xã hội
- C. Ngân hàng Nhà nước
- D. Cả A và C

Câu 48: Các con đường hình thành nên pháp luật: (hình thức pháp luật)

- A. Tập quán pháp
- B. Tiền lệ pháp (án lệ)
- C. Văn bản Quy phạm pháp luật
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 49: tăng cường pháp chế:

- A. Đẩy mạnh công tác xây dựng pháp luật
- B. Tổ chức tốt công tác thực hiện pháp luật
- C. Tiến hành thường xuyên hoạt động kiểm tra, giám sát; xử lý nghiêm những vi phạm pháp luật

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 50: Nhóm thành phố nào sau đây có cùng cấp hành chính với nhau:

A. Thành phố Hồ Chí Minh, Nha Trang, Hà Nội, Đà nẵng

B. Nha Trang, Vinh, Đà Lạt, Biên Hoà

C. Cần Thơ, Hải Phòng, Hà Nội, Biên Hoà

D. Nha Trang, Đà Lạt, Hà Nội, Đà Nẵng

Câu 51: Theo quy định chung của pháp luật lao động Việt Nam, xét về độ tuổi:

- A. Người sử dụng lao động và người lao động phải tử đủ 15 tuổi
- B. Người sử dụng lao động và người lao động phải tử đủ 18 tuổi
- C. Người sử dụng lao động và người lao động phải tử đủ 21 tuổi
- D. Người sử dụng lao động phải từ đủ 18 tuổi còn người lao động phải từ đủ 15 tuổi

Câu 52: Theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành, câu nào sau đây là đúng?

A. Quốc hội bầu ra Chủ tịch nước trong nhân dân

B. Quốc hội bầu ra Chủ tịch nước trong số các Đại biểu Quốc hội

C. Chủ tịch nước do Nhân dân trực tiếp bầu ra

D. Chủ tịch Quốc hội bầu ra Chủ tịch nước trong số các Đại biểu Quốc hội

Câu 53: Hiện nay, thẩm quyền xét xử của toà án ở nước ta theo cấp xét xử gồm có mấy cấp? (xem lại)

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 54: Bộ máy Nhà nước Việt Nam bao gồm:

A. Hệ thống cơ quan quyền lực nhà nước

B. Hệ thống cơ quan xét xử và kiểm sát

C. Hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước

D. Cả A, B và C

Câu 55: Văn bản Quy phạm pháp luật nào sau đây do Chánh án Toàn án Nhân dân Tối cao ban hành?

A. Thông tư

B. Pháp lệnh

C. Luật

D. Nghị quyết

Câu 56: Cơ quan nào có thẩm quyền hạn chế năng lực hành vi dân sự của cá nhân:

A. Viện kiểm sát nhân dân

B. Toà án nhân dân

C. Uỷ ban nhân dân cấp xã

D. Quốc hội

Câu 57: Một trong các đặc điểm của quan hệ pháp luật là quan hệ mang tính ý chí. Theo anh (chị) đó là ý chí của chủ thể nào? (XL)

A. Ý chí của nhà nước

B. Ý chí của các bên tham gia quan hệ pháp luật

C. Ý chí của các bên tham gia quan hệ nhưng phải phù hợp với ý chí nhà nước//

D. A và C đúng

Câu 58: Khi nghiên cứu về mối quan hệ giữa pháp luật với đạo đức thì khẳng định nào sau đây là sai?

A. Pháp luật và đạo đức đều là hiện tượng thuộc kiến trúc thượng tầng

B. Pháp luật và đạo đức đều được hình thành từ thực tiễn đời sống xã hội

C. Pháp luật và đạo đức đều là quy phạm có tác động điều chỉnh đến hành vi xử sự của con người trong xã hội

D. Pháp luật và đạo đức đều được nhà nước sử dụng để điều chỉnh tất cả các quan hệ nảy sinh trong đời sống xã hội

Câu 59: Chế độ sở hữu đất đai của Nhà nước CHXHCN Việt Nam là:

A. Chế độ sở hữu tư nhân

B. Chế đô sở hữu toàn dân

C. Chế độ sở hữu tập thể

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 60: Trường hợp nào không phải là ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam:

A. Ngành luật tài chính

B. Ngành luật dân sự

C. Ngành luật đất đai

D. Ngành luật doanh nghiệp

Câu 61: Đối tượng được hưởng thừa kế theo di chúc bao gồm: (XL)

A. Vợ (chồng), con, bố, mẹ của người chết

B. Những người có cùng dòng máu với người chết

C. Cá nhân, tổ chức được chỉ định trong di chúc

D. Bao gồm cả A, B và C

Câu 62: Đâu là hình thức xử phạt chính trong xử phạt vi phạm hành chính:

A. Cảnh cáo và phạt tiền

B. Tước quyền sử dụng giấy pháp và tịch thu tang vật phương tiện vi phạm

C. Cả A và B đều đúng

D. Cả A và B đều sai

Câu 63: Khi nghiên cứu về quyền và nghĩa vụ tài sản của vợ chồng thì khẳng định nào là đúng?

A. Trong thời kỳ hôn nhân vợ, chồng không có quyền yêu cầu chia tài sản

B. Mọi tài sản có trong thời kỳ hôn nhân đều là tài sản chung của vợ, chồng

C. Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có quyền yêu cầu chia tài sản chung để tự kinh doanh riêng, thực hiện nghĩa vụ dân sự riêng hoặc khi có lý do chính đáng khác

D. Mọi tài sản có trước thời kỳ hôn nhân đều là tài sản riêng của vợ hoặc chồng

Câu 64: Sử dụng pháp luật là:

- A. Không làm những điều mà pháp luật cấm bằng hành vi thụ động
- B. Phải làm những điều mà pháp luật bắt buộc bằng hành vi tích cực
- C. Thực hiện các quyền mà pháp luật quy định
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 65: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào là cơ quan nhà nước?

- A. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
- B. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
- C. Hội Cựu chiến binh Việt Nam
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 66: Chức năng nào sau đây bắt buộc phải là đại biểu Quốc hội:

A. Phó Thủ tướng Chính phủ

B. Thủ tướng Chính phủ

- C. Bộ trưởng
- D. Chủ tịch UBND cấp tỉnh

Câu 67: Văn bản Quy phạm pháp luật nào sau đây quy định một cách cơ bản về chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và tổ chức bộ máy nhà nước:

A. Bô luật Dân sư

B. Bộ luật Hình sự

C. Hiến pháp

D. Cå A, B, C

Câu 68: Trên một tờ báo có đưa tin "Sáng ngày 20 tháng 6 năm 2008, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam đã tổ chức cuộc họp báo về việc ban hành, công bố các luật đã được thông qua tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khoá XII"

A. Lệnh

B. Quyết định

C. Luật

D. Nghị quyết

Câu 69: Hệ thống cấu trúc bên trong của pháp luật có 3 thành tố ở ba cấp độ khác nhau. Hãy cho biết các thành tố đó là gì?

A. Quy phạm pháp luật, giả định, chế tài

B. Quy phạm pháp luật, chế định luật, ngành luật

- C. Ngành luật, quy định, chế tài
- D. Chế định pháp luật, giả định, quy định

Câu 70: Luật hiến pháp điều chỉnh các quan hệ xã hội cơ bản nhất là:

- A. Chế độ chính trị, chế độ kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học và công nghệ
- B. Liên quan đến tổ chức và hoạt động của Bộ máy nhà nước
- C. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 71: Thẩm quyền xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thuộc về: (XL)

A. Toà án nhân dân cấp huyện

B. Toá án nhân dân cấp tỉnh

C. Toà án nhân dân tối cao

C. Cả B và C đều đúng

Câu 72: Chế độ sở hữu đất đai của Nhà nước CHXHCN Việt Nam là:

A. Chế đô sở hữu tư nhân

B. Chế độ sở hữu toàn dân

C. Chế độ sở hữu tập thể

D. Cả A, B và C đều đúng

Câu 73: Muốn trở thành chủ thể của quan hệ pháp luật, các cá nhân, tổ chức phải có:

A. Năng lực chủ thể

B. Năng lực pháp luật và năng lực hành vi

C. A và B đều đúng

D. A và B đều sai

Câu 74: Dấu hiệu của vi phạm pháp luật là: (XL)

A. Hành vi xác định của con người

B. Hành vi trái pháp luật, có lỗi của chủ thể thực hiện hành vi đó//

C. Chủ thể thực hiện hành vi trái pháp luật có năng lực trách nhiệm pháp lý

D. Bao gồm cả A, B, C

Câu 75: Trong nội dung của quy phạm pháp luât "Người nào mua bán phụ nữ thì bị phạt tù từ 2 đến 7 năm" thì phần "phạt tù từ 2 đến 7 năm" là bộ phận:

A. Giả định

B. Quy định

C. Chế tài

D. Cả A, B, C đều sai

Câu 76: Cấu trúc của ý thức pháp luật (YTPL) gồm có: (XL)

A. YTPL thông thường và YTPL có tính lý luận

B. YTPL xã hội, YTPL nhóm và YTPL cá nhân

C. Hệ tư tưởng pháp luật và tâm lý pháp luật

D. Tất cả đều sai//

Câu 77: Luật hình sự điều chỉnh:

A. Quan hệ xã hội phát sinh giữa Nhà nước với người vi phạm pháp luật

B. Quan hệ xã hội phát sinh giữa Nhà nước với người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hôi

C. Quan hệ xã hội phát sinh giữa Nhà nước với người thực hiện hành vi phạm tội được quy định trong Bộ luật hình sự

D. Quan hệ xã hội phát sinh giữa Nhà nước với tổ chức phạm tội

Câu 78: Phân biệt Nhà nước với các tổ chức xã hội khác bằng: (XL)

- A. Có các dấu hiệu về Nhà nước hay không
- B. Có chủ quyền quốc gia hay không
- C. Có thiết lập quyền lực công cộng đặc biệt hay không
- D. Chế độ tư hữu xuất hiện

Câu 79: Quy phạm nào có chức năng điều chỉnh các quan hệ xã hội:

- A. Quy phạm đạo đức
- B. Quy phạm pháp luật
- C. Quy phạm của tôn giáo
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 80: Luật Giáo dục do cơ quan nào sau đây ban hành?

- A. Bộ Giáo dục và Đào tạo
- B. Uỷ ban thường vụ Quốc hội
- C. Chính phủ
- D. Quốc hội

Câu 81: Hành vi nào sau đây là vi phạm pháp luật dân sự?

- A. Xây dựng nhà trái phép
- B. Cướp giật tài sản
- C. Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản
- D. Sử dụng tác phẩm âm nhạc không xin phép tác giả

Câu 82: Hình thức chỉnh thể là:

- A. Cách thức tổ chức nhà nước thành đơn vị hành chính lãnh thổ
- B. Cách thức, biện pháp thực hiện quyền lực chính trị
- C. Cách thức tổ chức quyền lực chính trị ở cơ quan nhà nước tối cao
- D. Cả A, B, C

Câu 83: Để đảm bảo nguyên tắc thống nhất trong việc xây dựng và áp dụng pháp luật thì cần phải:

- A. Tôn trọng tính tối cao của Hiến pháp và Luật
- B. Đảm bảo tính thống nhất của pháp luật
- C. Cả A, B đều đúng
- D. Cả A, B đều sai

Câu 84: Bộ máy nhà nước ta bao gồm:

- A. Hệ thống Cơ quan Xét xử và Cơ quan Kiểm sát
- B. Hệ thống Cơ quan Quyền lực và Cơ quan Hành chính
- C. Chế định Chủ tịch nước
- D. Cå A, B, C

Câu 85: Các hình thức thực hiện pháp luật bao gồm:

A. Tuân thủ pháp luật và thực thi pháp luật

- B. Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật
- C. Tuân thủ pháp luật, thực hiện pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật
- D. Tuân thủ pháp luật, chấp hành pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật

Câu 86: Các hình thức pháp luật bao gồm:

- A. Tập quán pháp, Tiền lệ pháp, Điều lệ pháp
- B. Tập quán pháp, Tiền lệ pháp, Văn bản quy phạm pháp luật
- C. Tập quán pháp và Văn bản quy phạm pháp luật
- D. Văn bản quy phạm pháp luật

- A. Bắt buộc quốc hội ý chí thành phần kinh tế
- B. Bắt buộc chung nhà nước lý tưởng vấn đề chính trị
- C. Bắt buộc quốc hội lý tưởng yếu tố kinh tế xã hội
- D. Bắt buộc chung nhà nước ý chí quan hệ xã hội

Câu 88: Chính sách nào sau đây thuộc về chức năng đối nội của nhà nước:

- A. Gia nhập WTO
- B. Hợp tác quốc tế về vấn đề ngoại giao
- C. Quyết định của Nhà nước giảm giá xăng, dầu
- D. Cå A, B, C

Câu 89: Hiến pháp xuất hiện từ kiểu nhà nước nào:

- A. Tư sản
- B. Xã hội chủ nghĩa
- C. Chiếm hữu nô lệ
- D. Phong kiến

Câu 90: Chức năng của pháp luật gồm:

- A. Chức năng điều chỉnh
- B. Chức năng bảo vệ, chức năng giáo dục
- C. Chức năng xét xử
- D. Cả A, B

Câu 91: Độ tuổi tối thiểu có thể tham gia quan hệ pháp luật lao động là:

- A. Từ đủ 12 tuổi trở lên
- B. Từ đủ 13 tuổi trở lên
- C. Từ đủ 14 tuổi trở lên
- D. Từ đủ 15 tuổi trở lên

Câu 92: Lịch sử xã hội loài người tồn tại các kiểu pháp luật, bao gồm:

- A. 2. Kiểu pháp luật chủ nô và phong kiến
- B. 3. Kiểu pháp luật chủ nô, phong kiến, tư sản
- C. 4. Kiểu pháp luật chủ nô, phong kiến, tư sản, xã hội chủ nghĩa

D. 5.Kiểu pháp luật công xã nguyên thuỷ, chủ nô, phong kiến, tư sản và xã hội chủ nghĩa

Câu 93: Cấp xét xử nào là cao nhất trong tư pháp hình sự nước ta:

- A. Giám đốc thẩm
- B. Tái thẩm
- C. Phúc thẩm
- D. Không có cấp cao nhất

Câu 94: Giai cấp thống trị thể hiện sự thống trị của mình ở các mặt:

- A. Kinh tế, chính trị
- B. Tư tưởng
- C. Cả A, B đều sai
- D. Cả A, B đều đúng

Câu 95: Tiêu chuẩn xác định một hệ thống pháp luật hoàn thiện gồm:

- A. Tính toàn diện, tính đồng bộ
- B. Tính phù hợp
- C. Trình độ kỹ thuật pháp lý
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 96: Bộ phận bắt buộc thể hiện trong cấu thành quy phạm pháp luật là:

- A. Chế tài
- B. Giả định
- C. Quy định
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 97: Quốc hội ban hành:

- A. Hiến pháp
- B. Luât
- C. Nghị quyết

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 98: Nhà nước có đặc trưng, đó là:

- A. 2 Tính xã hội và tính giai cấp
- B. 3 Quyền lực công cộng, chủ quyền quốc gia và đặt ra pháp luật
- C. 4 Quyền lực công cộng, chủ quyền quốc gia, thu thuế và đặt ra pháp luật
- D. 5 Quyền lực công, chủ quyền quốc gia, thu thuế, đặt ra pháp luật và phân chia theo đơn vị hành chính

Câu 99: Việc CSGT lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính người vi phạm là hình thức thực hiện pháp luật nào?

- A. Tuân thủ pháp luật
- B. Thi hành pháp luật
- C. Sử dụng pháp luật
- D. Áp dụng pháp luật

Câu 100: Uỷ ban thường vụ Quốc hội là cơ quan:

A. Đại diện Quốc hội

B. Thường trực của Quốc hội

C. Thư ký của Quốc hội

D. Cå A, B, C

Câu 101: Bô trưởng được ban hành loại văn bản quy pham pháp luật nào:

A. Thông tư

B. Nghị định

C. Quyết định

D. Nghị quyết

Câu 102: Quan hệ về bảo hiểm xã hội là đối tượng điều chỉnh của:

A. Ngành Luật lao động

B. Ngành Luật hành chính

C. Ngành Luật dân sự

D. Ngành Luật kinh tế

Câu 103: Trong bộ máy nhà nước XHCN có sự:

A. Phân quyền

B. Phân công, phân nhiệm

C. Phân công lao động

D. Cå A, B, C

Câu 104: Độ tuổi tối thiểu để tham gia ứng cử đại biểu quốc hội nước CHXHCN Việt Nam là:

A. Đủ 18 tuổi trở lên

B. Đủ 20 tuổi trở lên

C. Đủ 21 tuổi trở lên

D. Đủ 35 tuổi trở lên

Câu 105: Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam có quyền:

A. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thủ tướng

B. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chánh án TAND tối cao

C. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Viện trưởng VKSND tối cao

D. Bổ nhiện, miễn nhiệm, bãi nhiệm các Bộ trưởng

Câu 106: Năng lực của chủ thể bao gồm:

A. Năng lực pháp luật và năng lực hành vi

B. Năng lực pháp luật và năng lực công dân

C. Năng lực hành vi và năng lực nhận thức

D. Năng lực pháp luật và năng lực nhận thức

Câu 107: Trách nhiệm pháp lý bao gồm:

A. TN hình sự và TN hành chính

- B. TN hình sự, TN hành chính và TN dân sự
- C. TN hình sự, TN hành chính, TN kỷ luật và TN dân sự
- D. TN hình sự, TN hành chính, TN kỷ luật, TN dân sự và TN bắt buộc

Câu 108: Thành phần quan hệ pháp luật gồm:

- A. Chủ thể của QHPL
- B. Khách thể của QHPL
- C. Nội dung của QHPL
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 109: Căn cứ xác lập quan hệ pháp luật gồm:

- A. Quy phạm pháp luật, sự kiện pháp lý
- B. Năng lực chủ thể
- C. Cả A, B đúng
- D. Cå A, B sai

Câu 110: Hệ thống pháp luật gồm:

- A. Hệ thống cấu trúc của pháp luật và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật
- B. Quy phạm pháp luật, chế định pháp luật và ngành luật
- C. Tập họp hoá và pháp điển hoá
- D. Tất cả đều sai

Câu 111: Chế định quyền sở hữu bao gồm:

- A. Quyền chiếm hữu, quyền sử dụng
- B. Quyền định đoạt
- C. Quyền định đoạt và chiếm dụng
- D. Cả A và B

Câu 112: Cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất theo Hiến pháp 1992 là:

- A. Chính phủ
- B. Quốc hội
- C. Chủ tịch nước
- D. Đảng CS Việt Nam

Câu 113: Chủ tịch nước có quyền nào sau đây:

- A. Ban hành hiến pháp, luật, pháp lệnh
- B. Quyết định đại xá
- C. Công bố Hiến pháp, Luật, pháp lệnh
- D. Cå A, B, C

Câu 114: Chọn phát biểu sai:

- A. Phó thủ tướng không nhất thiết là Đại biểu Quốc hội
- B. Năng lực pháp luật xuất hiện từ khi con người được sinh ra
- C. Năng lực hành vi dân sự đầy đủ khi cá nhân đủ 16 tuổi
- D. Cá nhân dưới 6 tuổi không có năng lực hành vi dân sự

Câu 115: Trong quan hệ mua bán nhà ở, khách thể là:

- A. Quyền sở hữu căn nhà của người mua
- B. Quyền sở hữu số tiền của người bán
- C. Căn nhà, số tiền
- D. Cả A, B đúng

Câu 116: Trong mối quan hệ giữa pháp luật và kinh tế thì:

- A. Kinh tế giữ vai trò quyết định pháp luật
- B. Pháp luật giữ vai trò quyết định kinh tế
- C. Cả A, B đều đúng
- D. Cả A, B đều sai

Câu 117: Hiệu lực của Văn bản quy phạm pháp luật thể hiện trên các mặt:

- A. Theo thời gian
- B. Theo không gian
- C. Theo đối tượng tác động
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 118: Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam có nhiệm kỳ mấy năm:

- A. 4 năm
- **B.** 5 năm
- C. 6 năm
- D. Tất cả đều sai

Câu 119: Điều 34 luật HNGĐ 2000: "Cha mẹ phải có nghĩa vụ chăm sóc nuôi dưỡng con cái để con cái được phát triển toàn diện cả về mặt thể chất và tinh thần" Bao gồm các bộ phận cấu thành sau:

- A. Giả định
- B. Quy định
- C. Quy định và chế tài
- D. Giả định và quy định

Câu 120: Cơ sở truy cứu trách nhiệm pháp lý là:

- A. Nhân chứng
- B. Vật chứng
- C. Vi phạm pháp luật
- D. Cå A, B đúng

Câu 121: Thành uỷ TPHCM là:

- A. Cơ quan quyền lực nhà nước
- B. Cơ quan tư pháp
- C. Cơ quan hành chính
- D. Cơ quan Đảng

Câu 122: Thủ tướng do:

A. UBTVQH bầu ra

- B. Chủ tịch nước bổ nhiệm
- C. Đảng CS Việt Nam bổ nhiệm

D. Quốc hội bầu ra

Câu 123: Ở Việt Nam hiện nay sử dụng hình thức pháp luật là:

- A. Tập quán pháp, tiền lệ pháp
- B. Tập quán pháp, văn bản quy phạm pháp luật
- C. Văn bản quy phạm pháp luật
- D. Tiền lệ pháp

Câu 124: Nguyên nhân cốt lõi của sự ra đời nhà nước là:

- A. Kết quả của 03 lần phân công lao động trong lịch sử.
- B. Kết quả của nền sản xuất hàng hoá cùng những hoạt động thương nghiệp.
- C. Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức để dập tắt xung đột giai cấp.
- D. Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức thay thế thị tộc bộ lạc.

Câu 125: Tính giai cấp của nhà nước thể hiện ở chỗ:

- A. Nhà nước là một bộ máy trấn áp giai cấp.
- B. Nhà nước là một bộ máy của giai cấp này thống trị giai cấp khác.
- C. Nhà nước ra đời là sản phẩm của xã hội có giai cấp.
- D. Cå A, B, C.

Câu 125: Chủ quyền quốc gia là:

- A. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối nội.
- B. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối ngoại.
- C. Quyền ban hành văn bản pháp luật.
- D. Cả A, B, C.

Câu 126. Chính sách nào sau đây thuộc về chức năng đối nội của nhà nước:

- A. Tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
- B. Tương trợ tư pháp giữa các quốc gia.
- C. Tăng cường các mặt hàng xuất khẩu công nghệ cao.
- D. Cả A, B, C.

Câu 127: Tính giai cấp của pháp luật thể hiện ở chỗ:

- A. Pháp luật là sản phẩm của xã hội có giai cấp.
- B. Pháp luật là ý chí của giai cấp thống trị.
- C. Pháp luật là công cụ để điều chỉnh các mối quan hệ giai cấp.

D. Cå A, B, C.

Câu 128: Nhà nước là:

- A. Một tổ chức xã hội có giai cấp.
- B. Một tổ chức xã hội có chủ quyền quốc gia.
- C. Một tổ chức xã hội có luật lệ
- D. Cả A, B, C.

| Câu 129: Hình thức nhà nước là cách tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước và phương pháp thực hiện quyền lực nhà nước. Hình thức nhà nước được thể hiện chủ yếu ở khía cạnh; đó là |
|---|
| A. 3 – hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT – XH B. 3 – hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị C. 3 – hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT – XH D. 3 – hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị |
| Câu 130: Để đảm bảo nguyên tắc thống nhất trong việc xây dựng và áp dụng pháp luật thì cần phải: A. Tôn trọng tính tối cao của Hiến pháp và Luật B. Đảm bảo tính thống nhất của pháp luật C. Cả hai câu trên đều đúng D. Cả hai câu trên đều sai |
| Câu 140: Cấu thành của vi phạm pháp luật bao gồm: A. Giả định, quy định, chế tài. B. Chủ thể, khách thể. C. Mặt chủ quan, mặt khách quan. D. Cả B và C. |
| Câu 141: Hình thức pháp luật là cách thức mà giai cấp thống trị sử dụng để nâng ý chí của giai cấp mình lên thành pháp luật. Trong lịch sử loài người đã có |
| Câu 142: Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tính |
| Câu 143: Chế tài có các loại sau: A. Chế tài hình sự và chế tài hành chính B. Chế tài hình sự, chế tài hành chính và chế tài dân sự C. Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật và chế tài dân sự D. Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật, chế tài dân sự và chế tài bắt buộc |

Câu 144: Tập quán pháp là:

- A. Biến đổi những tục lệ, tập quán có sẵn thành pháp luật.
- B. Biến đổi những thói quen hành xử của con người trong lịch sử thành pháp luật.
- C. Biến đổi những quy phạm tôn giáo thành quy phạm pháp luật.
- D. Cå A, B, C.

Câu 145: Cơ quan thường trực của Quốc hội là:

- A. Hội đồng dân tộc
- B. Ủy ban Quốc hội
- C. Ủy ban thường vụ Quốc hội
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 146: Ông A vận chuyển gia cầm bị bệnh, bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện và buộc phải tiêu hủy hết số gia cầm bị bệnh này. Đây là biện pháp chế tài:

- A. Dân sư
- B. Hình sư
- C. Hành chính
- D. Kỷ luật

Câu 147: "Người nào quảng cáo gian đối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 10 triệu đến 100 triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm".

Bộ phận giả định là:

- A. Người nào quảng cáo gian đối về hàng hóa về dịch vụ
- B. Người nào quảng cáo gian đối về hàng hóa dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng
- C. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này
- D. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Câu 148: Tư cách thể nhân không được công nhận cho:

- A. Những người hiện diện trên lãnh thổ Việt Nam nhưng không mang quốc tịch Việt Nam
- B. Người chưa trưởng thành
- C. Người mắc bệnh Down
- D. Tất cả đều sai

Câu 149. Một công ty xã chất thải ra sông làm cá chết hàng loạt, gây ô nhiễm nặng môi trường. Trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với công ty này là:

- A. Trách nhiệm hành chính.
- B. Trách nhiệm hình sự.
- C. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm dân sự.
- D. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

Câu 150: Quy định thường gặp trong pháp luật hành chính:

- A. Quy định dứt khoát
- B. Quy định tùy nghi
- C. Quy định giao quyền
- D. Tất cả đều sai

Câu 151. Quyền nào sau đây của Chủ tịch nước là quyền trong lĩnh vực tư pháp:

- A. Công bố Luật, Pháp lệnh.
- B. Thực hiện các chuyển công du ngoại giao.
- C. Tuyên bố tình trạng chiến tranh.
- D. Quyền ân xá.

Câu 152. Quyền công tố trước tòa là:

- A. Quyền truy tố cá nhân, tổ chức ra trước pháp luật.
- B. Quyền khiếu nại tố cáo của công dân.
- C. Quyền xác định tội phạm.
- D. Cå A, B, C.

Câu 153. Đảng lãnh đạo nhà nước thông qua:

- A. Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng trong từng thời kỳ.
- B. Tổ chức Đảng trong các cơ quan nhà nước.
- C. Đào tạo và giới thiệu những Đảng viên vào cơ quan nhà nước.
- D. Cå A, B, C.

Câu 154. Hội thẩm nhân dân khi tham gia xét xử, có quyền:

- A. Tham gia xét hỏi người tham gia tố tụng.
- B. Tham gia bàn luận với thẩm phán về phương hướng xét xử.
- C. Nghị án.
- D. Cå A, B, C.

Câu 155. Cơ quan nhà nước nào sau đây là cơ quan giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của nhà nước ta:

- A. Bộ Quốc phòng.
- B. Bộ Ngoại giao.
- C. Bộ Công an.
- D. Cå A, B, C.

Câu 156. Quy phạm pháp luật Dân sự như sau: "Việc kết hôn phải được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, mọi hình thức kết hôn khác đều không có giá trị về mặt pháp lý" Bao gồm:

- A. Giả định.
- B. Quy định.
- C. Quy định và chế tài.

D. Giả định và quy định.

Câu 157: Cơ sở truy cứu trách nhiệm pháp lý là:

- A. Nhân chứng
- B. Vật chứng
- C. Vi phạm pháp luật
- D. A và B đúng.

Câu 158: Quyền bình đẳng, quyền tự do tín ngưỡng là:

- A. Quyền chính trị
- B. Quyền tài sản
- C. Quyền nhân thân
- D. Quyền đối nhân.

Câu 159: Thỏa ước lao động tập thể là thỏa thuận giữa tập thể người lao động với người sử dụng lao động về điều kiện lao động và sử dụng lao động, quyền lợi và nghĩa vụ của hai bên trong quan hệ lao động.

- A. Bằng văn bản
- B. Bằng miệng
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai

Câu 160: Đối tượng điều chỉnh của luật dân sự là:

- A. Các quan hệ vật chất
- B. Các quan hệ tài sản
- D. Các quan hệ nhân thân phi tài sản
- D. Cả câu B và C

Câu 161: Phương pháp điều chỉnh của ngành luật lao động là:

- A. Quyền uy, mệnh lệnh
- B. Quyền uy, thỏa thuận
- D. Thỏa thuận, mệnh lệnh
- D. Tất cả đều sai

Câu 162: Một thực khách đến quán ăn dùng bữa đã dựng xe trước cửa quán ăn. Vị khách này đã chủ quan không lấy thẻ giữ xe cũng như chất vấn chủ quán về trách nhiệm trông coi xe. Xe bị kẽ trộm lấy mất và người chủ quán thoái thác trách nhiệm. Trong trường hợp này người chủ quán:

- A. Có lỗi cố ý trực tiếp.
- B. Có lỗi cố ý gián tiếp.
- C. Vô ý vì quá tự tin.
- D. Không có lỗi.

Câu 163: A là người lái đò đã già yếu, công việc thường ngày của ông là đưa học sinh qua sông đi học. Hôm đó là ngày mưa lũ nên ông không làm việc, nhưng nhìn thấy lũ trẽ không được đến trường nên ông đánh liều đưa chúng qua sông. Sóng to làm đò bị lật làm chết nhiều học sinh.

Hành vi khách quan trong cấu thành vi phạm pháp luật của ông A ở đây là:

- A. Đưa người sang sông trong điều kiện mưa lũ.
- B. Chở quá tải.
- C. Hành vi góp phần dẫn đến cái chết của những đứa trẻ.
- D. Cå A, B, C.

Câu 164. Năng lực lập di chúc là:

- A. Minh mẫn, sáng suốt vào thời điểm lập di chúc.
- B. Có tài sản riêng hợp pháp.
- C. 18 tuổi trở lên.
- D. Cå A, B, C.

Câu 165. Trường hợp nào sau đây không nằm trong các trường hợp được hưởng thừa kế không phụ thuộc nội dung di chúc?

- A. Cha mẹ đã hết tuổi lao động.
- B. Vợ (chồng) đã hết tuổi lao động.
- C. Con đã hết tuổi lao động.
- D. Con chưa thành niên nhưng có khả năng tự kiếm sống.

Câu 166. Văn bản nào sau đây kết thúc quá trình điều tra trong tố tụng hình sự? A. Quyết định khởi tố bị can.

- B. Quyết định đưa vụ án ra xét xử.
- C. Bản kết luận điều tra.

D. Bản cáo trạng.

Câu 24: Hệ thống chính trị ở Việt Nam gồm:

- A. Đảng cộng sản đoàn thanh niên mặt trận tổ quốc
- B. Đảng cộng sản nhà nước mặt trận tổ quốc
- C. Đảng cộng sản nhà nước các đoàn thể chính trị, xã hội
- D. Đảng cộng sản và các đoàn thể chính trị, xã hội

Câu 25. Một công ty xã chất thải ra sông làm cá chết hàng loạt, gây ô nhiễm nặng môi trường. Trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với công ty này là:

- A. Trách nhiệm hành chính.
- B. Trách nhiệm hình sư.
- C. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm dân sự.
- D. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

Câu 26. Hành vi vi phạm pháp luật không thể là:

- A. Môt lời nói
- B. Một tư tưởng xấu xa
- C. Một bất tác vi
- D. Cå A, B, C